TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **158**/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 10-4-2026
V/v *"Tranh chấp xin ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Trung Hậu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thúy

2. Ông Lê Văn Thừa

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Hồng Thái – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ.

Ngày 10 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ tiến hành xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 76/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2026 về việc *"Tranh chấp xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 229/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 309/2026/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Hồng K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp T, xã C, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Bà Huỳnh Trúc L, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp T, xã C, thành phố Cần Thơ.

Ông K *xin xét xử vắng mặt, bà* L *vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Phần trình bày của của nguyên đơn ông* Nguyễn Hồng K *theo đơn khởi kiện, bản tự khai như sau:*

Ông Nguyễn Hồng K và bà Huỳnh Trúc L tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, thành phố Cần Thơ (cũ) cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 21/02/2018. Quá trình sống chung ông bà không có con chung.

Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng về sau xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mẫu thuẫn là do tính cách vợ chồng ông K, bà L không còn phù hợp với nhau dẫn đến ông, bà thường xuyên cãi vã, không còn tiếng nói chung trong hôn nhân và đã sống ly thân. Hiện tại do cảm thấy không thể hàn gắn tình cảm, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài,

mục đích của hôn nhân không đạt được nên ông K yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà L.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông K xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bà Huỳnh Trúc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng bà L không đến Tòa, ông Nguyễn Hồng K có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử công khai, vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Hồng K và bà Huỳnh Trúc L có đăng ký kết hôn nên xác định hôn nhân hợp pháp thuộc Luật Hôn nhân và Gia đình điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Huỳnh Trúc L có địa chỉ cư trú tại ấp T, xã C, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn bà Huỳnh Trúc L vắng mặt không rõ lý do dù được Tòa án triệu tập hợp lệ, nguyên đơn ông Nguyễn Hồng K có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn ông Nguyễn Hồng K, nhận thấy nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách của vợ chồng không còn phù hợp với nhau, dẫn đến vợ chồng không còn tiếng nói chung, đời sống vợ chồng không còn hòa hợp nên đã sống ly thân nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã triệu tập nhưng bà L không đến Tòa án chứng tỏ bà L cũng không còn tha thiết, quan tâm đến quan hệ hôn nhân với ông K. Hội đồng xét xử nhận thấy, quan hệ hôn nhân là sự gắn kết giữa vợ chồng, phải có sự đồng thuận, tự nguyện từ hai phía, phải có tình yêu thương quan tâm và chăm sóc các thành viên trong gia đình. Xét thấy mâu thuẫn giữa ông K, bà L đã trầm trọng không thể vận động đoàn tụ do ông bà không còn sự yêu thương, tin tưởng nhau trong cuộc sống nên có thể thấy, hôn nhân giữa ông K, bà L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài,

mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó yêu cầu ly hôn của ông K là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Ông, bà không có con chung.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Do xét xử vắng mặt bị đơn và nguyên đơn xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Để đảm bảo quyền lợi cho các bên nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết. Tách phần tài sản chung và nợ chung ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

- Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Hồng K đối với bị đơn bà Huỳnh Trúc L, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn ông Nguyễn Hồng K được ly hôn với bị đơn bà Huỳnh Trúc L.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra để xem xét giải quyết. Tách ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Nguyễn Hồng K phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí ông K đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013333 ngày 29/12/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ thành án phí. Ông K đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND khu vực 4 – Cần Thơ;
- THADS thành phố Cần Thơ;
- UBND xã Đông Thuận, TP. Cần Thơ;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Trung Hậu